

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23/02/2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Hương Thảo và Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21,23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Mai Văn Tr**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn 8, xã NgS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn 8, xã NgS, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Hiện trú tại: Thôn 4, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Mai Văn Tr trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Nh lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã NgS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do chị Nh nghi ngờ ghen tuông anh có đang dúi với chị dâu, xúc phạm đến danh dự, anh đã tha thứ bỏ qua nhiều lần nhưng chị không thay đổi, mâu thuẫn trầm trọng vợ chồng ly thân từ tháng 10/2021 đến nay không ai quan tâm đến nhau nữa. Nay không còn tình cảm anh xin được ly hôn chị Nh. Vợ chồng có 02 con chung là Mai Trọng Q, sinh ngày 04/10/2016 và Mai Thị Thanh T, sinh ngày 20/7/2018. Ly hôn anh xin nuôi Mai Trọng Q và còn Mai Thị Thanh T để chị Nh nuôi dưỡng. Về tài sản, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Chị thống

nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như anh Tr trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng chưa hiểu nhau, không tin tưởng nhau nên sống ly thân hơn hai tháng nay. Anh Tr xin ly hôn chị không đồng ý vì mong gia đình đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Vợ chồng có 02 con chung như anh Tr trình bày, nếu Tòa án giải quyết ly hôn chị xin trực tiếp nuôi cháu Tâm, giao cháu Quyết cho anh Tr nuôi dưỡng; không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Sơn: Vợ chồng anh Tr, chị Nh không qua hòa giải, không báo với chính quyền địa phương nên địa phương không nắm được nguyên nhân; vợ chồng mâu thuẫn từ lâu không khắc phục được, hiện không chung sống với nhau nữa. Anh Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Xử cho anh Tr được ly hôn chị Nh. Giao con chung Mai Trọng Q, sinh ngày 04/10/2016 cho anh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung Mai Thị Thanh T, sinh ngày 15/7/2018 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho các bên. Anh Tr, chị Nh có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản chung không xem xét. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Nh hiện đang cư trú tại thôn 4, xã QH, huyện QL. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Mai Văn Tr và chị Nguyễn Thị Nh là hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, ghen tuông không tin tưởng nhau nên phát sinh mâu thuẫn. Anh Tr kiên quyết xin ly hôn, chị Nh không đồng ý vì cho rằng thương con nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, Tòa án đã khuyên bàn, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục nên cần áp dụng điều 51, 56 Luật Hôn

nhân và gia đình xử cho anh Tr được ly hôn chị Nh.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Mai Trọng Q, sinh ngày 04/10/2016 và Mai Thị Thanh T, sinh ngày 15/7/2018 (theo giấy khai sinh gốc) hiện nay hai con đang ở cùng anh Tr. Ly hôn, anh Tr và chị Nh có ý kiến giao cháu Quyết cho anh Tr nuôi dưỡng; giao cháu T cho chị Nh nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Nguyên vọng xin được trực tiếp nuôi con của vợ chồng là chính đáng, để tạo điều kiện cho mỗi bên đều có con bên cạnh an ủi trong cuộc sống và đảm bảo điều kiện chăm sóc tốt hơn cho các con, cần giao cho mỗi người nuôi một con như ý kiến thỏa thuận giao Mai Trọng Q cho anh Tr nuôi dưỡng; Giao con chung Mai Thị Thanh T cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho hai bên vì không ai yêu cầu. Anh Tr và chị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Mai Văn Tr và chị Nguyễn Thị Nh.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Mai Trọng Q, sinh ngày 04/10/2016 cho anh Mai Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Mai Thị Thanh T, sinh ngày 15/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mai Văn Tr và chị Nguyễn Thị Nh vì không ai yêu cầu.

Anh Mai Văn Tr và chị Nguyễn Thị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Anh Mai Văn Tr phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007640 ngày 04/01/2022.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã NgS (nơi ĐKKH2013);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng